HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

1. Tên thuốc: HOÀN BỔ TRUNG ÍCH KHÍ

2. Các dấu hiệu lưu ý và khuyến cáo khi dùng thuốc:

Để xa tầm tay trẻ em. Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

Thông báo ngay cho bác sỹ hoặc dược sỹ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

3. Thành phần: Bào chế cho 5g:

Bạch truật *(Radix Atractylodis macrocephalae)* 0,115g
Hoàng kỳ *(Radix Astragali membranacei)*..... 0,51g
Cam thảo *(Radix Glycyrrhizae)*..... 0,115g
Sài hồ *(Radix Bupleuri)*..... 0,115g
Thăng ma *(Rhizoma Cimicifugae)*..... 0,115g
Đảng sâm *(Radix Codonopsis pilosulae)*.....0,64g
Trần bì *(Pericarpium Citri reticulatae perenne)*... 0,115g
Đương quy *(Radix Angelicae sinensis)*..... 0,115g
0,785 g cao dược liệu tương đương với:
Đại táo *(Fructus Ziziphi jujubae)*..... 0,51g
Sinh khương *(Rhizoma Zingiberis)*.....0,06g
Tá dược: Mật ong, tinh bột mì, đường trắng, than hoạt, parafin vừa đủ 5g.

4. Dạng bào chế: Viên hoàn cứng

5. Tác dụng: Bổ trung ích khí, bồi bổ trung tiêu, tăng khí lực thăng dương khí.

6. Chỉ định: Tỳ vị suy nhược trung khí hạ hãm, thân thể mệt mỏi, yếu sức, ăn ít, bụng trướng tiêu chảy lâu ngày, sa dạ con.

7. Cách dùng, liều dùng:

Trẻ em 7 – 12 tuổi: Ngày uống 5 – 10g chia làm 2 – 3 lần.
Trẻ trên 12 tuổi và người trưởng thành: Ngày uống 20 gam chia làm 2 lần.
Uống cách xa bữa ăn 2 giờ, có thể nhai hoặc nuốt, uống với nước đun sôi để nguội. Khi dùng thuốc kiêng ăn thức ăn sống, lạnh.
Liệu trình điều trị theo hướng dẫn của thầy thuốc.

8. Chống chỉ định:

Người âm hư hỏa vượng, người bị nhiệt lỵ, ra mồi hôi trộm, suyễn, huyết áp cao không nên dùng.
Trẻ em dưới 30 tháng tuổi, trẻ em có tiền sử động kinh hoặc co giật do sốt cao.

9. Cảnh báo và thận trọng khi dùng thuốc:

Không ăn các thứ sống lạnh trong thời gian dùng thuốc. Không dùng thuốc quá hạn dùng, thuốc bị ẩm mốc, biến màu là dấu hiệu thuốc đã quá hạn hoặc kém phẩm chất.

Cảnh báo tá dược:

- Tinh bột mì: Tinh bột mì có trong thuốc này chỉ chứa hàm lượng gluten rất thấp và ít có khả năng có hại nếu bệnh nhân có bệnh Celiac. Nếu bị dị ứng với lúa mì (tránh nhầm với bệnh Celiac), bệnh nhân không nên dùng thuốc này.
- Đường trắng: Thận trọng với người đường huyết cao. Tham vấn ý kiến của Bác sỹ trước khi sử dụng.

10. Sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai và cho con bú: Chưa có thông tin.

11. Ảnh hưởng của thuốc lên khả năng lái xe và vận hành máy móc:

Chưa có bằng chứng về ảnh hưởng của thuốc lên khả năng lái xe và vận hành máy móc.

12. Tương tác, tương kỵ của thuốc: Chưa có thông tin.

13. Tác dụng không mong muốn của thuốc: Chưa có thông tin.

Thông báo cho Bác sỹ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

14. Quá liều và cách xử trí: Chưa có thông tin

15. Quy cách đóng gói: Hộp 10 gói x gói 5g, hộp 20 gói x gói 5g; Hộp 10 gói x gói 10g, hộp 20 gói x gói 10g. Hộp 1 lọ x lọ 50g, hộp 1 lọ x lọ 100g, hộp 1 lọ x lọ 200g.

16. Điều kiện bảo quản, hạn dùng, tiêu chuẩn chất lượng của thuốc:

Bảo quản: Nơi khô mát, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng.
Hạn dùng của thuốc: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.
Tiêu chuẩn chất lượng: TCCS.

****

Nhà sản xuất:
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HÀ TĨNH
167 Hà Huy Tập, Tp. Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh
SĐT: 0336 167 167 * www.hadiphar.vn
Sx tại: CCN-TTCN bắc Cẩm Xuyên, xã Cẩm Vịnh, Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh